

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2023/HS-ST.
Ngày 01 tháng 8 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Phước Tự.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Nguyễn Hoàng Minh.

2/ Ông: Phạm Văn Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang - Thư ký tòa án nhân dân huyện Thanh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa:** ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Võ Văn Q (tên gọi khác: không), sinh ngày: 02/4/2003, tại: tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: số B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Nhà trọ Ngô Văn M, tổ F, khu phố P, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn C, sinh năm: 1975 và con bà Nguyễn Thị Ý C1, sinh năm 1987; anh chị em có 02 người, bị cáo là con đầu lòng; tiền sự: không; tiền án: không; tạm giữ: không; tạm giam: ngày 21/4/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp, có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm Chứng:**

- Nguyễn Thanh N, sinh năm 2002, có đơn xin vắng mặt.
- Nguyễn Hoài P, sinh năm: 2001, vắng mặt.
- Tiêu Phước T, sinh năm 2002, vắng mặt.
- Phạm Ngọc T1, sinh năm 2002, vắng mặt.

5. Võ Duy G, sinh năm 2007. Người đại diện của G: Võ Duy A, sinh năm 2004. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 01 năm 2023 (không nhớ ngày) Võ Văn Q sử dụng điện thoại di động hiệu VIVO sim số 0327430451 lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm và phát hiện 01 tài khoản (không nhớ tên và số điện thoại) có quảng cáo bán các loại súng, đạn nên bị cáo đã liên hệ và đặt mua 01 khẩu súng ngắn ô xoay dạng Rulo cùng 06 viên đạn giá là 1.200.000 đồng và phương thức giao hàng là qua chuyển phát nhanh. Sau 03 ngày thỏa thuận xong thì Q nhận được điện thoại của một người lạ kêu Q ra khu vực cầu C thuộc ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nhận gói hàng bên trong có chứa 01 khẩu súng và 06 viên đạn, Q mang súng và đạn về nhà cất giấu trong phòng ngủ, mục đích là để phòng thân nên việc mua súng, đạn của mình Q không cho ai biết.

Để kiểm tra súng 03 ngày sau Q lấy súng, đạn ra sau vườn bắn thử 02 phát đều nổ, nhưng phát thứ 02 vỏ đạn bị kẹt trong súng nên bị cáo đem súng và đạn còn lại cất giấu vào chỗ cũ. Khoảng một tuần sau, do lo sợ những người trong gia đình phát hiện sẽ bị la mắng nên Q đem súng đạn cùng vỏ đạn đến giấu trên đầu tủ bằng bê tông trong phòng ngủ của căn nhà vắng chủ ở tuyến Dân cư 2B nối dài thuộc khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 04/02/2023 Q cùng với Tiêu Phước T, Nguyễn Hoài P, Nguyễn Thanh N, Phạm Ngọc T1 và Võ Duy G đến căn nhà nơi Q giấu súng, đạn để cùng nhau uống nước thì có Công an thị trấn T đến kiểm tra, Q, T, G, T1 chạy thoát, còn P và N bị giữ lại làm việc, do có nghi vấn nên Công an thị trấn đã kiểm tra căn nhà vắng chủ nơi Q và các bạn đang tụ tập, thì thu giữ được 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen, trên súng có chữ “ZP-5”; 04 vỏ đạn hình trụ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu xám; 01 vỏ đạn hình trụ bằng kim loại màu vàng và 04 con dao tự chế. Quá trình làm việc P và N đã khai nhận súng, đạn là của Q, lý do biết là vào ngày 11/01/2023 khi uống rượu chung Q có khoe khẩu súng với P và những người cùng dự tiệc, N biết vì thấy Q mang súng cất giấu, nhưng nghĩ đó là súng đồ chơi nên không có hỏi súng thật hay giả. Do đó cả P và N không báo với chính quyền địa phương, đồng thời cũng không biết Q mua súng đạn của ai và có sử dụng súng hay không.

Quá trình điều tra bị cáo Võ Văn Q đã thừa nhận việc mua súng đạn trên mạng, sau đó bắn thử súng và cất giấu súng đạn tại căn nhà vắng chủ tuyến Dân cư 2B nối dài thuộc khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, đồng thời cho nhận dạng bị cáo Q đã xác định súng và đạn là của Q mua và nội dung vụ án đã được làm rõ như đã nêu trên.

Theo kết luận số 253/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: 01 khẩu súng ngắn (kiểu súng ổ quay) bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm bằng nhựa màu nâu có in nhãn hiệu “ZP-5” là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; 04 viên đạn hình trụ tròn, có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu xám, trên đầu đạn có in chữ “C” là đạn thể thao cỡ (5,6 x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao; 01 đạn bằng kim loại màu vàng, trên đầu vỏ đạn có in chữ “C” là vỏ của loại đạn thể thao cỡ (5,6 x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSĐT-P1 ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã truy tố ra trước tòa án nhân dân huyện Thanh Bình để xét xử Võ Văn Q về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 bộ luật Hình sự và căn cứ Điều 239 của Bộ luật tố tụng Hình sự Viện KSND tỉnh Đ phân công Viện KSND huyện T thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án theo thẩm quyền. Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Vì có đủ cơ sở xác định khoảng tháng 01 năm 2023 Võ Văn Q đã lên mạng xã hội (facebook) mua khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen và 06 viên đạn của người lạ với số tiền là 1.200.000 đồng, giao hàng qua hình thức chuyển phát nhanh. Khi nhận được súng, đạn Q mang về nhà giấu, ba ngày sau mang súng ra vườn bắn thử 02 viên rồi mang về nhà cất giấu, khoảng tuần sau Q sợ gia đình phát hiện nên đã mang súng và đạn cất giấu tại ngôi nhà vắng chủ tại khu Dân cư B thuộc khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, đến ngày 04/02/2023 thì bị Công an thị trấn T kiểm tra, phát hiện thu giữ khẩu súng, đạn nêu trên.

Kết quả giám định đây là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng. Hành vi phạm tội của Võ Văn Q đã xâm phạm các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến trật tự an toàn xã hội và có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” phạm vào khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ, hậu quả tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân điều kiện dẫn đến phạm tội và nhân thân của bị cáo. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Q 02 đến 03 năm tù; Về hình phạt bổ sung không áp dụng; Về xử lý vật chứng tịch thu toàn bộ súng, đạn và vỏ đạn giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Tháp quản lý sử dụng theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Trong phần tranh luận bị cáo Võ Văn Q thừa nhận tội không có tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Nói lời sau cùng bị cáo Võ Văn Q đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Võ Văn Q1 thừa nhận khoảng tháng 01 năm 2023 đã lên mạng xã hội (facebook) mua khẩu súng ngắn bằng kim loại màu đen và 06 viên đạn của người lạ với số tiền là 1.200.000 đồng, giao hàng qua hình thức chuyển phát nhanh. Khi nhận được súng, đạn Q1 mang về nhà giấu, và sau đó đem ra bắn thử 02 phát và tiếp tục mang súng và đạn cất giấu tại ngôi nhà vắng chủ tại khu Dân cư B thuộc khóm T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Đến ngày 04/02/2023 thì bị Công an thị trấn T đến kiểm tra, phát hiện thu giữ khẩu súng, đạn nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ phù hợp với lời khai của người làm chứng, cũng như đúng với vật chứng thu giữ được, bị cáo nhận dạng xác định súng đạn là của bị cáo, mua trên mạng xã hội, phù hợp với kết quả giám định của cơ quan có thẩm quyền, kết luận khẩu súng ngắn (kiểu súng ổ quay) bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm bằng nhựa màu nâu có in nhãn hiệu “ZP-5” là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng. Khi thực hiện hành vi tàng trữ và sử dụng súng, đạn bị cáo biết rõ đây là hàng quốc cấm do Nhà nước độc quyền quản lý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó hành vi của Võ Văn Q đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” phạm vào khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 304 BLHS có quy định:

Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn Q là rất nguy hiểm cho xã hội làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ở địa phương, kỹ cương pháp luật bị xâm hại, bị cáo đã xem thường pháp luật, xâm phạm đến các quy định độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến trật tự an toàn xã hội, làm hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của

pháp luật, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo giáo dục bị cáo, nhằm răn đe giáo dục chung trong xã hội.

Tuy nhiên quá trình xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đã tự thú khai nhận hành vi sử dụng súng dù sau khi mua được súng, bị cáo đã bắn thử 02 viên không một ai hay biết, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, cũng như lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo, không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, đồng thời phù hợp với phân tích, nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: không phát sinh nên không xem xét

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 khẩu súng ngắn (kiểu súng ổ quay) bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm bằng nhựa màu nâu có in nhãn hiệu “ZP-5” là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; 03 viên đạn hình trụ tròn, có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu xám, trên đầu đạn có in chữ “C” là đạn thể thao cỡ (5,6 x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, trên đầu vỏ đạn có in chữ “C” là vỏ của loại đạn thể thao cỡ (5,6 x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao. Đây là Vũ khí quân dụng do Nhà nước độc quyền quản lý nên cần tịch thu giao cho cơ quan Bộ Chỉ Huy quân sự tỉnh Đ quản lý sử dụng theo quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Q phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”

1. Xử phạt Võ Văn Q – 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 21/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS;

- Tịch thu giao cho Bộ Chỉ Huy quân sự tỉnh Đ quản lý sử dụng:

+ 01 khẩu súng ngắn (kiểu súng ổ quay) bằng kim loại màu đen, ốp tay cầm bằng nhựa màu nâu có in nhãn hiệu “ZP-5” là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; 03 viên đạn hình trụ tròn, có vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn bằng kim loại màu xám, trên đầu đạn có in chữ “C” là đạn thể thao cỡ (5,6 x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao; 01 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng, trên đầu vỏ đạn có in chữ “C” là vỏ của loại đạn thể thao cỡ (5,6 x15,5)mm, thuộc vũ khí thể thao.

(toàn bộ vật chứng đang do Bộ Chỉ Huy quân sự tỉnh Đ quản lý)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án 01/8/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CSĐT CA huyện Thanh Bình;
- THA HS CA huyện Thanh Bình;
- CC THA huyện Thanh Bình; Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án. (Phong)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Phước Tự